

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/HSST-QĐ ngày 18/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: không có), sinh ngày 03/7/1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 111/21 X, phường 16, quận A, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1966; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Ý M (sinh năm 1988), không đăng ký kết hôn và có 01 con chung tên Trần Văn T (sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2020 (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Trịnh Minh T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

2. Chị Ngô Thị Mai Tr, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 30/10/2020, Nguyễn Văn H cùng anh Nguyễn Thanh P (sinh năm 1997) ngụ tại ấp P, xã Đ, huyện N và anh Trịnh Minh T (sinh năm 1990) ngụ tại ấp T, xã P, huyện N uống rượu bia ở phòng trọ của anh T tại ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 31/10/2020 thì anh P ra về; còn H và anh T tiếp tục uống rượu bia cho đến 2 giờ 30 phút thì nghỉ, do trời tối nên H đã ngủ lại phòng trọ của anh T. Đến 5 giờ sáng H thức dậy thì nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51 của anh T đang để dưới nền gạch trong phòng trọ nên H nảy sinh trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H thấy anh T ngủ say nên lén lút trộm cắp chiếc điện thoại trên rồi cuộn vào khăn lau nhà đem cất giấu vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 84K6-1056 của H, sau đó H đem chiếc điện thoại trên ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (bị cáo khai không nhớ chính xác địa điểm) bán được giá 3.500.000 đồng. Đến khoảng 6 giờ sáng cùng ngày, anh T phát hiện bị mất chiếc điện thoại nên đã đến cơ quan Công an xã P trình báo sự việc. Công an xã P lập hồ sơ điều tra xác minh. Đến 10 giờ ngày 31/10/2020 Nguyễn Văn H đã đến Công an xã P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch còn xác minh làm rõ:

Tháng 7/2020, Nguyễn Văn H thực hiện hành vi trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96 của Ngô Thị Mai Tr (sinh năm 2000) ngụ tại ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau khi trộm cắp chiếc xe trên H đem cất giấu tại một bụi cây dọc đường ở ấp T, xã P, huyện N, đến ngày 11/7/2020 anh Nguyễn Trường P (sinh năm 1997), ngụ tại ấp P, xã Đ, huyện N trên đường đi về anh P phát hiện chiếc xe mô tô nêu trên trong bụi rậm nên đã dẫn xe giao nộp cho Công an xã P.

Tang vật thu giữ gồm có:

- + 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96 (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho bị hại Ngô Thị Mai Tr theo quy định của pháp luật).
- + 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84K6-1056 của Nguyễn Văn H
- + Số tiền: 3.500.000 đồng

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 220/KLĐG-HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 51, giá trị sử dụng còn lại là 80%, giá trị tài sản định giá là 5.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 231/KLĐG-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96, giá trị sử dụng còn lại là 40%, giá trị tài sản định giá là 2.800.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản nêu trên.

Số tiền: 3.500.000 đồng đã giao trả lại cho bị hại là anh Trịnh Minh T là thỏa đáng, anh T không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho bị hại là chị Ngô Thị Mai Tr theo quy định của pháp luật.

Riêng 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84K6-1056 của Nguyễn Văn H, hiện tại chưa xác minh được chiếc xe trên là tài sản của ai, ai đứng tên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tách ra xử lý sau theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 28 /CT-VKS - NT ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn H từ 14 tháng đến 16 tháng tù;

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị hại:

Bị hại là anh Trịnh Minh T và chị Ngô Thị Mai Tr đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt (riêng chị Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt). Anh T, chị Tr đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị Tr.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

- Tháng 7/2020, Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96 của Ngô Thị Mai Tr (sinh năm 2000) ngụ tại ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Giá trị tài sản là 2.800.000 đồng

- Ngày 31/10/2020, Nguyễn Văn H còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 51, giá trị tài sản là 5.200.000 đồng của anh Trịnh Minh T ngụ tại ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Đến 10 giờ ngày 31/10/2020 Nguyễn Văn H đã đến Công an xã P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 220/KLĐG-HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 51, giá trị sử dụng còn lại là 80%, giá trị tài sản định giá là 5.200.000 đồng.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 231/KLĐG-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96, giá trị sử dụng còn lại là 40%, giá trị tài sản định giá là 2.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại được định giá là 8.000.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo khai việc làm và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Số tiền: 3.500.000 đồng đã giao trả lại cho bị hại là anh Trịnh Minh T là thỏa đáng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60AN-009.96, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Ngô Thị Mai Tr theo quy định của pháp luật, chị Tr không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8]. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84K6-1056 của Nguyễn Văn H, hiện tại chưa xác minh được chiếc xe trên là tài sản của ai, ai đứng tên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tách ra xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án DS huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Vũ Ngọc Hiệp